



BẢN TIN

THI TRƯỜNG NÔNG SẢN TUẦN 3 NĂM 2019

LÚA GẠO

Thị trường thế giới

Thương mại

EU sẽ chính thức đánh thuế nhập khẩu đối với gạo Myanmar, Campuchia. Nhờ chương trình ưu đãi thuế quan GSP của EU dành cho các nước đang phát triển, gạo Myanmar và Campuchia được hưởng ưu đãi thuế quan 0% khi xuất khẩu vào thị trường này. Theo ước tính của Ủy ban Châu Âu (EC) nhập khẩu gạo Indica từ hai nước đã tăng 89% trong năm mùa vụ vừa qua và sự gia tăng của hàng nhập khẩu giá rẻ đã làm giảm thị phần của các nhà sản xuất EU tại châu Âu từ 61%, xuống 29%. Do đó, để bảo vệ sản xuất gạo tại 8 nước Nam Âu, EU sẽ áp thuế nhập khẩu lên gạo Myanmar và Campuchia, trong 3 năm, kể từ ngày 18/1/2019. Theo đó, EC sẽ đánh thuế 175 euro (tương đương 200 USD) cho mỗi tấn gạo trong

năm đầu tiên, giảm còn 150 euro trong năm thứ hai và 125 euro trong năm thứ ba.

Trong khuôn khổ chương trình hợp tác về lúa gạo giữa Trung Quốc và Brundi (một quốc gia châu Phi), 48ha lúa lai đầu tiên đã được trồng và thu hoạch với năng suất đạt gần 10 tấn/ha, cao hơn mức năng suất trung bình của nước này là 8 tấn/ha. Hiện nay, gạo nhập khẩu chiếm 30% tổng nguồn cung lương thực của Brundi. Tuy nhiên, với những thành quả đã đạt được, Brundi mong đợi sẽ tự chủ được về lương thực trong thời gian gần.

Theo số liệu thống kê của Trinidad và Tobago, sản xuất lúa gạo của nước này đã giảm gần 97% trong 26 năm qua; 95% lượng gạo được sản xuất hiện tại chỉ có thể dùng để làm thức ăn gia súc. Tiêu dùng gạo của Trinidad và Tobago

hiện nay đạt khoảng 34 nghìn tấn/năm, 80% trong số này là gạo đồ được nhập khẩu từ Guyana và Nam Mỹ và nhiều loại gạo thơm khác như gạo basmati, gạo jasmine được nhập khẩu từ châu Á.

Giá cả

Trong tuần qua, giá gạo 5% tấm giảm ở cả Việt Nam, Thái Lan và Ấn Độ, cụ thể:

Giá gạo 5% tấm Thái Lan đạt 409 USD/tấn, giảm 1 USD/tấn, so với tuần trước, do nguồn cung không đổi và nhu cầu yếu.

Giá gạo 5% tấm Việt Nam đạt mức 363 USD/tấn, giảm 9 USD/tấn so với tuần trước, do

Trung Quốc, thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam thắt chặt kiểm tra. Các thị trường truyền thống của Việt Nam là Phillipines và Indonesia cũng không có nhu cầu nhập khẩu thêm. Bên cạnh đó, nguồn cung dự kiến sẽ tăng trong tuần tới khi nông dân bắt đầu thu hoạch vụ thu đông.

Giá gạo 5% tấm của Ấn Độ đạt mức 370 USD/tấn, giảm 1 USD/tấn so với tuần trước. Nguồn cung không đổi và nhu cầu yếu đã khiến giá gạo Ấn Độ giảm liên tục trong những tháng gần đây. Bên cạnh đó, tỷ giá đồng Rupee so với đồng USD vẫn đang ở mức thấp.

Thị trường trong nước

Sản xuất

Đến thời điểm này, tỉnh Đồng Tháp đã có 90 công ty, thương lái thực hiện liên kết tiêu thụ nông sản với diện tích sản xuất lúa hơn 46 nghìn ha, sản lượng tiêu thụ trên 293 nghìn tấn. Trong năm 2018, xây dựng mô hình liên kết theo chuỗi giá trị lúa gạo giúp nông dân tăng thêm lợi nhuận 3-4 triệu đồng/ha/vụ. Điển hình về mô hình liên kết sản xuất lúa năm 2018 là huyện Tháp Mười, với tổng diện tích liên kết sản xuất là tiêu thụ lúa giữa các công ty, doanh nghiệp với hợp tác xã, tổ Hợp tác và nông dân hơn 10 nghìn ha. Phương thức liên kết giữa công ty, doanh nghiệp với nông dân, tổ hợp tác, hợp tác xã là doanh nghiệp đầu tư giống, phân bón hoặc thuốc bảo vệ thực vật và tiêu thụ. Cùng đó, đầu tư giống và tiêu thụ; không đầu tư chỉ tiêu thụ; đầu tư phân bón, thuốc bảo vệ thực vật nhưng không thu mua; liên kết sản xuất giống. Việc tham gia thực hiện các mô hình như trên đã làm thay đổi tập quán sản xuất truyền thống của người dân, biết ứng dụng khoa học kỹ thuật, cơ giới hóa trong sản xuất, giảm giá thành và tăng thu nhập.

Trung tâm Khuyến nông Quốc gia cho biết sẽ triển khai mô hình sản xuất lúa theo hướng hữu cơ đối với vụ Đông Xuân 2018 - 2019 tại tỉnh Quảng Trị. Cụ thể, mô hình được triển khai trên diện tích 20 ha, sử dụng giống lúa Bắc Thơm 7, tại hợp tác xã Triệu Thuận, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Tham gia mô hình gồm có 101 hộ, các hộ dân được Trung tâm Khuyến nông hỗ trợ 100% giống và 30% vật tư phân bón. Mục đích của việc chuyển đổi mô hình sản xuất là tạo ra sản phẩm an toàn, chất lượng, hạn chế tối đa việc sử dụng phân bón vô cơ, thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất lúa. Đồng thời, giúp người dân nắm bắt được quy trình sản xuất, quen dần với việc sản xuất lúa theo hướng hữu cơ, tăng hiệu quả kinh tế trên đơn vị diện tích..

Giá cả

Giá lúa IR50404 (khô) trung bình tại các tỉnh ĐBSCL đạt 5844 đồng/kg, không đổi so với tuần trước. Giá lúa IR50404 (khô) tại Bến Tre đạt 6.000 đồng/kg; tại An Giang đạt 6.050 đồng/kg.

Giá lúa Jasmine (khô) trung bình tại các tỉnh ĐBSCL đạt mức 6.750 đồng/kg, không đổi so với tuần trước.

Giá lúa OM6976 (khô) trung bình tại các tỉnh ĐBSCL đạt 6.140 đồng/kg, không đổi so với tuần trước.

CÀ PHÊ

Thị trường thế giới

Sản xuất

Comexim, công ty xuất khẩu cà phê hàng đầu Brazil xác định khối lượng cà phê thu hoạch được trong niên vụ vừa qua tại nước này đạt 63,05 triệu bao, dựa trên số liệu thực tế được báo cáo gồm 46,7 triệu bao cà phê arabica và 16,35 triệu bao cà phê robusta. Xuất khẩu cà phê đạt 40 triệu bao trong khi đó sản lượng tiêu thụ trong nước đạt 21,5 triệu bao và tồn kho 4 triệu bao cho niên vụ 2019.

Nhận định cho niên vụ 2018/2019, Comexim dự đoán sản lượng cà phê arabica sẽ giảm 8,3 triệu bao, tương đương mức giảm 17,8%, xuống còn 38,4 triệu bao. Tuy nhiên, sản lượng cà phê robusta sẽ tăng 3,45 triệu bao, tương đương mức tăng 21,1%, lên mức 19,8 triệu bao. Như vậy sản lượng niên vụ tới sẽ giảm nhẹ 7,7% so với niên vụ trước, đạt 58,2 triệu bao.

Hiệp hội cà phê xanh Hoa kỳ (GCA) đã công bố lượng cà phê dự trữ tại các kho đến cuối tháng 12/2018, theo đó tổng tồn kho cà phê tại Hoa Kỳ ở mức 6,13 triệu bao, tăng 50.948 nghìn bao so với cuối tháng trước. Lượng tồn kho cà phê này chưa bao gồm 1,1 triệu bao đang được vận chuyển bằng container quá cảnh khắp Bắc Mỹ. Lượng tồn kho này đủ cho Mỹ và Canada tiêu thụ trong khoảng 12 tuần, một con số dự trữ khá an toàn.

Thị trường trong nước

Thương mại

Bộ Nông nghiệp & PTNT cho biết, giá cà phê thời gian tới khó có biến động tích cực do sản lượng vụ cà phê mới của Brazil đang rất dồi dào.

Giá cả

Giá cà phê Robusta bình quân trên sàn kỳ hạn London tuần này 1.534,5 USD/tấn, tăng 0,7% so với tuần trước và thấp hơn 12,3% so với cùng kỳ năm 2018. Giá cao nhất trong tuần đạt 1.543 USD/tấn, giá thấp nhất là 1.527 USD/tấn.

Giá cà phê Arabica bình quân trên sàn kỳ hạn New York tuần này đạt 2.260,6 USD/tấn, giảm 1,2% so với mức giá tuần trước và thấp hơn 15,8 % so với cùng thời điểm năm 2018. Giá cao nhất trong tuần đạt 2.289,55 USD/tấn, giá thấp nhất trong tuần đạt 2.233,3 USD/tấn.

Giá cà phê arabica tuần qua giảm nhẹ trong bối cảnh Chính phủ Liên bang Mỹ tiếp tục đóng cửa khiến Ủy ban Thương mại hàng hóa tương lai nước này đã không đưa ra được số liệu thống kê. Các nhà đầu tư chứng khoán tại sàn giao dịch cà phê đã tự ước lượng số liệu và giao dịch trong thị trường giá cả biến động. Trái lại, tuy điều chỉnh tăng nhưng sàn London tăng rất nhẹ do châu Âu vẫn còn nhiều bất ổn nội khối, cho dù ECB đã tung ra chương trình QE với 2.600 tỷ Euro nhưng khối Eurozone vẫn chưa thể lạc quan hơn. Trong khi đó giữa chính phủ và quốc hội Anh vẫn còn bất đồng về các điều khoản Brexit.

Để tránh những tác động tiêu cực từ giá cà phê thế giới, giảm thiểu rủi ro cho ngành cà phê, các chuyên gia cho rằng cần đẩy mạnh hơn nữa khâu chế biến cà phê, xuất khẩu cà phê rang xay thay vì chủ yếu xuất khẩu cà phê thô như hiện tại.

Trong năm 2018, giá cà phê tiếp tục giảm xuống mức thấp kỉ lục 50 năm do chịu áp lực dư cung. Việc sản lượng cà phê giảm được đánh giá sẽ là nhân tố giúp hỗ trợ giá mặt hàng này. Ngoài ra, các chuyên gia trong ngành cà phê cho rằng đẩy mạnh chế biến sâu thay vì xuất khẩu thô cũng là nhân tố giúp hỗ trợ giá cà phê.

Giá cà phê sau khi chế biến sâu trung bình đạt 3.726 - 5.112 USD/tấn, gấp gấp 2 - 3 so với giá cà phê thô xuất khẩu, theo tính toán từ số liệu của Hiệp hội Cà phê - Ca cao Việt Nam (VICOFA). Theo số liệu từ Bộ Nông nghiệp Mỹ, nhu cầu tiêu thụ cà phê rang xay tăng trưởng ổn định trung bình 3,6 triệu bao/năm kể từ niên vụ 2014 - 2015. Điều này sẽ tác động tích cực đến giá cà phê thế giới.

VICOFA cũng cho biết, hiện cả nước có 20 nhà máy chế biến cà phê hòa tan nguyên chất, cà phê hòa tan phối trộn với tổng công suất trên 75 ngàn tấn/năm. Trong đó, chỉ tính riêng 3 nhà máy chế biến ở Đồng Nai là Vinacafé Biên Hòa, Nestlé Việt Nam và Nhà máy sản xuất cà phê hòa tan Tín Nghĩa giai đoạn 1 đã chiếm khoảng 2/3 sản lượng cả nước.

Từ năm 2018, Bộ Nông nghiệp & PTNT đã chú trọng thúc đẩy toàn diện lĩnh vực chế biến, từ khâu sơ chế, bảo quản đến chế biến tinh và chế

biến sâu. Đặc biệt, trong 2 năm qua, Bộ đã có chủ trương đẩy mạnh hình thành và phát triển hệ thống chế biến gắn kết với vùng nguyên liệu; trong đó đẩy mạnh một số ngành chế biến nông sản có công nghệ và thiết bị tương đối hiện đại, mang tầm của khu vực và thế giới. Nhóm những nghị định, chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư vào nông nghiệp đã khá đầy đủ. Điều quan trọng là địa phương tổ chức triển khai các điều kiện trên phù hợp và doanh nghiệp có thể ứng dụng một cách hiệu quả để phát triển cà phê chế biến.

Giá cả

Giá cà phê trong nước tuần này giảm nhẹ so với tuần trước. Tại Đắk Lắk, giá cà phê bình quân đạt 33.480 đồng/kg, giảm 0,5% so với mức giá tuần trước và thấp hơn 9,6% so với cùng kỳ năm 2018. Tại Lâm Đồng, giá cà phê giảm 0,5% so với tuần trước, xuống còn 33.030 đồng/kg, và thấp hơn 10,2% so với cùng kỳ năm ngoái.

Giá cà phê xuất khẩu giao ngay (FOB) tại cảng Sài Gòn tuần này giảm 0,5% so với tuần trước xuống mức 1.459 USD/tấn và vẫn thấp hơn 11,9% so với cùng kỳ năm 2018.

CAO SU

Thị trường thế giới

Sản xuất

Theo Bộ Công nghiệp Malaysia, vào cuối tháng 01/2019, Hội đồng cao su nước này sẽ tổ chức buổi gặp mặt với Hội đồng cao su tại Indonesia và Thái Lan tại Bangkok nhằm tìm ra giải pháp hỗ trợ các hộ sản xuất cao su quy mô nhỏ có thể tăng thu nhập và giảm nguồn cung cao su dư thừa trên thị trường. Đặc biệt, chính phủ Malaysia mong muốn đạt được sự thống nhất với Indonesia và Thái Lan về việc giải quyết vấn đề ổn

định giá cao su trên thị trường. Malaysia hiện là nhà sản xuất cao su tự nhiên lớn thứ 5 trên thế giới với tổng sản lượng đạt 670.000 tấn, theo sau Thái Lan, Indonesia, Việt Nam và Trung Quốc. Giá cao su liên tục ở mức thấp trong thời gian gần đây đang gây ảnh hưởng tiêu cực đến 450 nghìn hộ sản xuất cao su quy mô nhỏ tại Malaysia.

Theo Bộ Tài chính Malaysia, gần đây nước này đã thông qua việc đưa ra 164,8 triệu ringgit dưới dạng viện trợ cho 274.639 chủ hộ cao su (ước

tính mỗi hộ sẽ được viện trợ khoảng 600 ringgit). Khoản hỗ trợ đầu tiên trị giá 300 ringgit đã được thanh toán cho các hộ vào cuối năm 2018 và số tiền còn lại sẽ được thanh toán vào các tháng đầu năm 2019.

Giá cả

Trong tuần qua, giá cao su RSS3 kỳ hạn tại Sở giao dịch hàng hóa Tokyo (TOCOM), hợp đồng kỳ hạn tháng 01/2019 đã tăng 4,2% so với tuần trước, đạt trung bình 191,2 yên/kg (tương đương 1,74 USD/kg). Giá cao su kỳ hạn tháng 03/2019 đạt trung bình tuần 185,9 yên/kg (tương

đương 1,69 USD/kg), tăng 1,7% so với tuần trước.

Trong tuần, giá cao su giao kỳ hạn tháng 3/2019 tại sàn Thượng Hải (SHFE) giảm so với tuần trước đó, đạt 11.486 NDT/tấn (tương đương 1,69 USD/kg) giảm 0,7% so với tuần trước. Giá kỳ hạn tháng 6/2019 đạt 11.695 NDT/tấn (tương đương 1,73 USD/kg), giảm 0,6% so với tuần trước đó.

Theo Hiệp hội Cao su Thái Lan (TRA), giá cao su RSS3 của Thái Lan tuần qua đạt mức giá 51,4 baht/kg (1,62 USD/kg), tăng 2,4% so với tuần trước đó.

Thị trường trong nước

Sản xuất

Theo Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Thuận, tỉnh này vừa thông qua Quyết định phê duyệt Đề án “Tái canh cây cao su trồng theo Chương trình 327 trên địa bàn xã Đông Giang, La Dạ huyện Hàm Thuận Bắc”. Đề án Tái canh cây cao su được xây dựng với mục tiêu phát triển ngành hàng cao su bền vững, tạo sản phẩm có giá trị cao và ổn định, tạo điều kiện cho đồng bào tiếp cận những tiến bộ khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất và nâng cao thu nhập cải thiện đời sống nhân dân đặc biệt là vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đề án dự kiến được thực hiện từ năm 2020 và kết thúc vào năm 2025. Kinh phí thực hiện trên 16 tỷ đồng. Trong giai đoạn kiến thiết cơ bản kinh phí lấy từ nguồn bán gỗ cây cao su. Trong giai đoạn khai thác các hộ dân lấy từ nguồn tiền bán mủ để đầu tư chăm sóc, quản lý vườn cây. Trường hợp những hộ có số tiền bán cây không đủ bù chi phí trong giai đoạn kiến thiết cơ bản thì các hộ tự đầu tư bằng nguồn tự có hoặc vay ngân hàng.

Việc thực hiện tái canh 250 ha cao su trên địa bàn xã Đông Giang, La Dạ huyện Hàm Thuận Bắc sẽ giúp chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng sản xuất hàng hóa, giải quyết việc làm cho

khoảng 500 lao động của trên 330 hộ đồng bào dân tộc thiểu số của 02 xã Đông Giang và La Dạ; Phát triển mô hình sản xuất có hiệu quả, phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội.

Thương mại

Theo Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương), trong 10 ngày đầu tháng 01/2019, giá mủ cao su nguyên liệu tại Bình Phước, Bình Dương, Tây Ninh tăng theo xu hướng tăng của thị trường thế giới. Cụ thể ngày 10/01/2019, Công ty cao su Phú Riềng báo giá thu mua mủ tạp và mủ nước tăng 15 đ/độ TSC, so với cuối tháng 12/2018, đạt lần lượt 265 đ/độ TSC và 255 đ/độ TSC.

Tháng 12/2018, xuất khẩu cao su sang Trung Quốc đạt 119,76 nghìn tấn, trị giá 144,16 triệu USD, giảm 8,1% về lượng và giảm 10% về trị giá so với tháng 11/2018; tăng 6,6% về lượng nhưng giảm 10,6% về trị giá so với cùng kỳ năm 2017. Trung Quốc chiếm 69,3% tổng khối lượng cao su xuất khẩu của Việt Nam trong tháng 12/2018, tăng nhẹ so với mức 66,6% của cùng kỳ năm 2017. Năm 2018, xuất khẩu cao su sang Trung Quốc đạt 1,04 triệu tấn, trị giá 1,37 tỷ USD, tăng 16,4% về lượng, nhưng giảm 5% về trị giá so

với năm 2017; giá xuất khẩu bình quân năm 2018 đạt 1316,2 USD/tấn, giảm 18,4% so với năm 2017.

Năm 2018, xuất khẩu cao su sang Ấn Độ tăng mạnh so với năm 2017 với mức tăng tới

85,6% về lượng và tăng 60,5% về trị giá, đạt 102,9 nghìn tấn, trị giá 145,4 triệu USD. Tuy nhiên, năm 2019, xuất khẩu cao su sang thị trường này sẽ khó khăn hơn do Ấn Độ có thể tăng thuế nhập khẩu cao su để hỗ trợ cao su trong nước.

HỒ TIÊU

Thị trường thế giới

Sản xuất

Theo The Hindu Business Line, mùa thu hoạch tiêu xanh ở Ấn Độ rơi vào tháng 9 và tháng 10, thời điểm các công ty chế biến kí hợp đồng thu mua tiêu để chuẩn bị cho dịp Giáng sinh và năm mới. Tuy nhiên năm ngoái, các nhà máy không chưa có động thái tích cực trong việc mua tiêu.

Dự báo 6 tháng đầu năm 2019, thị trường hạt tiêu thế giới nhìn chung sẽ khả quan hơn do áp lực dư cung giảm. Theo Hiệp hội Hạt tiêu Quốc tế (IPC), tổng sản lượng hạt tiêu toàn cầu năm 2019 dự báo đạt 4,9 triệu tấn, giảm so với 5,2 triệu tấn trong năm 2018.

Thương mại

Theo IPC, tính đến tháng 9/2018, Ấn Độ đã xuất khẩu 1.006.027 kg hạt tiêu oleoresin¹ với giá trị 41,7 triệu USD. So với cùng kỳ 2017, xuất khẩu hạt tiêu oleoresin từ Ấn Độ năm 2018 đã tăng 6% về số lượng nhưng giảm 18% về giá trị. Giá xuất khẩu trung bình của oleoresin từ Ấn Độ năm 2018 (tính đến tháng 9) được báo cáo là cao nhất vào tháng 5 ở mức 47 USD/kg, thấp nhất vào tháng 9 ở mức 34 USD/kg và giá xuất khẩu trung bình của oleoresin từ Ấn Độ trong 9 tháng đầu năm 2018 được báo cáo ở mức 40 USD/kg. Trong

¹ Hạt tiêu **oleoresin** là một chất cò đặc thu được thông qua quá trình chiết xuất hạt tiêu đen bằng cách sử dụng các dung môi hữu cơ như acetone, ethanol, ethylene dichloride, ethyl acetate và các dung môi hữu cơ khác.

thời điểm này, 10 quốc gia nhập khẩu hạt tiêu oleoresin từ Ấn Độ là Hoa Kỳ với số lượng là 276.979 kg, Đức 128.982 kg, Pháp 74.764 kg, Trung Quốc 66.264 kg, Hà Lan 55.175 kg, Thái Lan 48.941 kg, Vương quốc Anh 47.963 kg, Philippines 36.935 kg, Canada 34.411 kg và Liên bang Nga 31.147 kg.

Giá cả

Tại sàn Kochi (Ấn Độ) ngày 19/01/2019 lúc 11h (giờ Việt Nam), giá tiêu giao kỳ hạn tháng 12/2018 tăng 710 rupee (+0,46%) đạt 36.940 rupee/ tạ; giao kỳ hạn tháng 1/2019 giảm 25,75 rupee (-0,07%) xuống còn 36.811,75 rupee/ tạ.

Trong khi đó, trên sàn ICCICOCHIN (Ấn Độ), giá tiêu chọn và giá tiêu xô nội địa trung bình trong tuần 03/2019 giảm 2,4% (-850 Rupee/ tạ) so với tuần trước khi lần lượt đạt trung bình 36.410 Rupee/ tạ và 34.410 Rupee/ tạ.

Theo The Hindu Business Line, giá tiêu Ấn Độ vẫn duy trì ở mức thấp do nhu cầu yếu, đặc biệt là khu vực phía Bắc nước này. Đây là khu vực tập trung nhiều tiêu nhập lậu giá rẻ, gây áp lực lên giá tiêu nội địa. Trong khoảng thời gian từ 31/12/2018 đến 10/1/2019, giá tiêu đã giảm 15 rupee/kg, xuống 351 rupee/kg (loại xô) và 371 rupee/kg (loại chọn) (khoảng 5.700 USD/tấn). Giá tiêu nhập khẩu từ Việt Nam là 2.800 USD, từ Sri Lanka là 3.800 USD, và từ Brazil là 2.000 USD.

Thị trường trong nước

Sản xuất

Để nâng cao giá trị hạt tiêu, Cục Xuất nhập khẩu cho rằng ngành này cần nghiên cứu để gia tăng giá trị sản phẩm bằng cách chế biến chuyên sâu như hương liệu, sản phẩm có dược tính, thực phẩm chức năng.

Cục Chế biến và Phát triển Thị trường Nông sản cũng nhận định rằng trong dài hạn, chất lượng sẽ là một trong những yếu tố quyết định đối với gián bán của hạt tiêu. Vì vậy, cần có chính sách giúp đỡ và thúc đẩy nông dân sản xuất hạt tiêu theo hướng hữu cơ. Đồng thời, ngành cũng xây dựng và quảng bá thương hiệu tiêu của từng địa phương đến các thị trường trên thế giới.

Theo IPC, diện tích trồng cây tiêu tại Việt Nam sẽ có xu hướng giảm trong năm 2019.

Thương mại

Theo thống kê Sở Công thương Đồng Nai, năm 2018, xuất khẩu hạt tiêu của tỉnh đạt 10,8 ngàn tấn trị giá 36,4 triệu USD. So với 2017, hạt tiêu xuất khẩu của tỉnh tăng 69% về lượng nhưng giá chỉ đạt trên 99%. (năm 2017, xuất khẩu đạt 6,38 ngàn tấn trị giá 36,7 triệu USD.)

Theo Bộ Công thương, giá hạt tiêu 2018 giảm ảnh hưởng đến ngành hạt tiêu Việt

Nam, tuy nhiên về dài hạn, ngành hạt tiêu nước ta vẫn còn nhiều dư địa phát triển. Để nâng cao giá trị mặt hàng, doanh nghiệp và người sản xuất phải thay đổi theo hướng nâng cao chất lượng và an toàn thực phẩm, đáp ứng yêu cầu của các thị trường khó tính như Hoa Kỳ, châu Âu, Nhật Bản... Đồng thời, ngành hạt tiêu cần nghiên cứu để gia tăng giá trị sản phẩm bằng cách chế biến chuyên sâu như hương liệu, sản phẩm có dược tính, thực phẩm chức năng.

Giá cả

Theo Hiệp hội Hồ tiêu Việt Nam (VPA), trong phiên giao dịch 19/01/2019, giá tiêu đen trung bình tại các tỉnh trồng tiêu lớn tại Việt Nam (Đắk Lắk, Đắk Nông, Gia Lai, Bình Phước, Đồng Nai, Bà Rịa Vũng Tàu) đạt 48.500 đồng/kg. Giá tiêu thấp nhất được ghi nhận tại tỉnh Đồng Nai 47.000 đồng/kg, tại Gia Lai 48.000 đồng/kg, tại tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, Đắk Lắk, Đắk Nông và Bình Phước, giá tiêu đạt 49.000 đồng/kg.

Trong khi đó, tuần 03/2019, giá tiêu đen trung bình tại các tỉnh nói trên đạt 48.720 đồng/kg, giảm 1,95% so với tuần 02/2019 (49.700 đồng/kg); Giá hạt tiêu trắng giao dịch từ 86.000- 87.000 đồng/kg (giảm 2.000 đồng/kg so với tuần trước).

HẠT ĐIỀU

Thị trường thế giới

Sản xuất

Theo Hội đồng hạt quả khô quốc tế (INC) và Hội đồng điều toàn cầu (GCC), niên vụ điều 2018-2019, tổng sản lượng điều thô thu hoạch trên toàn cầu là 3,485 triệu tấn, tăng 160.000 tấn so với

niên vụ 2017-2018. Sản lượng điều thô tăng trên toàn cầu, trước hết là do mùa vụ thuận lợi ở một số quốc gia Châu Phi và Đông Nam Á.

Cũng theo INC/GCC, do lượng tồn kho nguyên liệu vụ 2018-2019 khá cao, khoảng 100.000

tấn điều thô từ vụ cũ đã được chuyển qua niên vụ 2018-2019, dẫn đến tổng sản lượng điều nguyên liệu đưa vào sản xuất lên đến 3,585 triệu tấn.

Mặt khác, do dư địa phát triển còn lớn và ít chịu sự cạnh tranh với những cây công nghiệp khác, nên nhiều nước như Bờ Biển Ngà, Guinea Bissau, Tanzania, Campuchia... đang đẩy mạnh phát triển cây điều.

Thương mại

Theo Hiệp hội Hạt điều thế giới, tại Ấn Độ, nhu cầu hạt điều loại W240 đang cao hơn nguồn cung, nhu cầu hạt điều loại W320 cũng tăng. Nhu cầu tiêu thụ hạt điều của Trung Quốc trước dịp Tết Nguyên đán ở mức thấp.

Theo số liệu thống kê từ Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC), nhập khẩu hạt điều của Anh 10 tháng năm 2018 đạt 17.537 tấn, trị giá 169,26 triệu USD, giảm 5,3% về lượng và giảm 5,9% về trị giá so với 10 tháng năm 2017. Nhập khẩu hạt điều của Anh từ Việt Nam vẫn tăng, trong khi nhập khẩu từ các nguồn cung lớn khác như Ấn Độ, Đức, Pháp, Hà Lan lại giảm. Trong 10 tháng năm 2018, Anh nhập khẩu 13.200 tấn hạt điều từ Việt Nam, trị giá 117,4 triệu USD, tăng 2,6% về lượng, nhưng giảm 2% về trị giá so với

cùng kỳ năm trước. Thị phần hạt điều Việt Nam trong tổng lượng nhập khẩu của Anh tăng từ 69,5% trong 10 tháng năm 2017, lên 75,3% trong 10 tháng năm 2018.

Giá cả

Trong tuần 03/2019, giá hạt điều các loại tại sàn Kochi (Ấn Độ) được giao dịch ổn định so với tuần trước. Cụ thể như sau: hạt điều loại W240 từ 4,00-4,15 USD/lb, hạt điều loại W320 từ 3,75-3,95 USD/lb, hạt điều loại W450 từ 3,65-3,7 USD/lb, hạt điều loại SW320 từ 3,65-3,7 USD/lb, hạt điều DW từ 3,45-3,5 USD/lb, hạt điều tách (SSW&Butts) từ 3,3-3,35 USD/lb, hạt điều vỡ (Splits) từ 3,3-3,35 USD/lb, hạt điều mảnh từ 2,25-2,3 USD/lb.

Tại cảng Delhi của Ấn Độ, giá hạt điều loại WW180 ổn định ở mức 1.085 Rs/kg (tương đương 15,40 USD/kg), giá hạt điều loại WW210 ở mức 977,5 Rs/kg (tương đương 13,9 USD/kg), giá hạt điều loại WW240 đạt mức 825 Rs/kg (tương đương 11,7 USD/kg), hạt điều loại WW320 có mức giá là 737,5 Rs/kg (tương đương 10,5 USD/kg). Giá nhân điều vỡ 4 mảnh ổn định ở mức 692,5 Rs/kg (tương đương 9,8 USD/kg). Giá nhân điều vỡ 2 mảnh tăng 0,3%, lên mức 730 Rs/kg (tương đương 10,4 USD/kg).

Thị trường trong nước

Sản xuất

Theo Vinacas, tại Việt Nam, các nhà máy chế biến đang lên kế hoạch cho dịp nghỉ Tết Nguyên đán và sửa sang, nâng cấp nhà xưởng, máy móc thiết bị để phục vụ cho sản xuất năm 2019. Ngành điều Việt Nam vẫn đủ nguồn nguyên liệu để chế biến đến giáp mùa vụ.

Theo Vinacas, trong năm 2019, các doanh nghiệp hội viên của Hiệp hội này đã thống nhất tiếp tục duy trì mục tiêu “giảm lượng tăng chất” trong chế biến, XNK điều. Cụ thể: Duy trì sản lượng chế biến, XK 350 ngàn tấn nhân điều các loại; tối đa hóa về giá trị XK thông qua việc đẩy mạnh phát triển chế biến, XK nhân điều có hàm lượng giá trị gia tăng cao. Lý do chính mà các

doanh nghiệp đưa ra là do Việt Nam chưa chủ động được nguồn nguyên liệu, phải NK lượng điều thô quá lớn với giá cao và chất lượng chưa tốt.

Thương mại

Theo thống kê của Sở Công thương tỉnh Đồng Nai, năm 2018, Đồng Nai xuất khẩu 37 ngàn tấn nhân hạt điều với kim ngạch 329 triệu USD, tăng 5,5% về lượng so với năm trước nhưng giá chỉ bằng 98% so với cùng kỳ năm ngoái. (năm 2017 xuất khẩu 34 ngàn tấn trị giá 334,7 triệu USD).

Theo Bộ Công thương, năm 2018, xuất khẩu hạt điều sang Hoa Kỳ đạt 132,5 nghìn tấn, trị giá 1,21 tỷ USD, tăng 9,8% về lượng, nhưng giảm 0,7% về trị giá so với năm 2017. Trong khi đó, xuất khẩu hạt điều sang Hà Lan giảm mạnh cả về lượng và trị giá, đạt 44,1 nghìn tấn, trị giá 413,52 triệu USD.

Giá cả

Trong tuần 03/2019, giá hạt điều không đổi khi mức giao dịch vẫn đạt 40.000-

42.000 đồng/kg. Tương tự, giá hạt điều tươi giao dịch trong mức 28.000-30.000 đồng/kg.

Theo Tổng cục Hải quan, tháng 12/2018, giá xuất khẩu bình quân mặt hàng điều đạt mức 8.089 USD/tấn, tăng 1,9% so với tháng 11/2018, nhưng giảm 20,2% so với tháng 12/2017. Năm 2018, giá xuất khẩu bình quân hạt điều đạt mức 9.013 USD/tấn, giảm 9,5% so với năm 2017. Tháng 12/2018, giá xuất khẩu bình quân hạt điều sang một số thị trường tăng so với tháng 11/2018, gồm: Hồng Kông tăng 4,7%, đạt mức 11.429 USD/tấn; Đài Loan tăng 4,0%, đạt 9.045 USD/tấn; Trung Quốc tăng 4,9%, đạt 8.396 USD/tấn. Giá xuất khẩu bình quân hạt điều sang nhiều thị trường giảm, gồm: Pháp giảm 6,0%, xuống còn 8.810 USD/tấn; Bỉ giảm 1,7%, đạt 8.774 USD/tấn; Canada giảm 4,8%, xuống còn 8.653 USD/tấn...

Năm 2018, giá xuất khẩu bình quân hạt điều sang hầu hết các thị trường giảm, gồm: Hồng Kông giảm 4,0%, xuống mức 11.155 USD/tấn, Đài Loan giảm 10,8%, xuống 9.489 USD/tấn, Pháp giảm 6,8%, xuống còn 10.286 USD/tấn.

THỦY SẢN

Thị trường thế giới

Sản xuất

Chính phủ Bangladesh đang lên kế hoạch cho phép nuôi thử nghiệm tôm thẻ. Động thái này diễn ra nhằm sự cạnh tranh khốc liệt mà tôm sú Bangladesh đang phải đối mặt trên thị trường thế giới, trong khi đó sản xuất tôm thẻ có mức chi phí thấp hơn nhiều. Theo Viện nghiên cứu thủy sản Bangladesh tôm thẻ sẽ được nuôi thử nghiệm tại các hồ của Viện để phục vụ nhu cầu của vùng tây nam của Khulna

Thương mại

Ngày 8/1, Ủy ban châu Âu đã loại bỏ Thái Lan ra khỏi danh sách các nước bị cảnh báo đánh cá bất hợp pháp, công nhận những nỗ lực của nước này nhằm giải quyết những thiếu sót trong hệ thống hành chính và pháp lý đối với nghề đánh bắt cá. Theo đó, “Thẻ vàng” được EU đưa ra từ tháng 4/2015 đối với Thái Lan đã được gỡ bỏ.

Kể từ khi thẻ vàng được ban hành, EU và Thái Lan đã tham gia quá trình hợp tác và đối thoại mang tính xây dựng. Các biện pháp được thực hiện bao gồm sửa đổi khung pháp lý nghề cá

của Thái Lan theo luật pháp quốc tế về các công cụ biển; tăng cường các nghĩa vụ của Thái Lan như buộc treo cờ quốc gia và thiết lập chế độ răn đe trừng phạt nếu để xảy ra sai phạm; củng cố các

ơ chế kiểm soát của đội tàu đánh cá quốc gia và tăng cường các hệ thống kiểm tra và giám sát, trong đó có hoạt động giám sát từ xa các hoạt động đánh bắt cá và kế hoạch kiểm tra chặt chẽ tại cảng.

Thị trường trong nước

Thương mại

Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, ước tính năm 2018, tổng giá trị sản xuất thủy sản đạt khoảng 228.139,8 tỷ đồng, tăng 7,7% so với năm 2017; kim ngạch xuất khẩu thiết lập mốc kỷ lục 9 tỷ USD, tăng 8,4% so với năm trước. Kim ngạch xuất khẩu thủy sản năm 2018 cũng thiết lập mốc kỷ lục 9 tỷ USD, tăng 8,4% so với năm trước. Ngành cá tra đã chứng kiến sự tăng trưởng vượt bậc với kim ngạch xuất khẩu 2,26 tỷ USD, tăng 26,4% so với năm 2017.

Xuất khẩu các mặt hải sản cũng tăng trưởng mạnh: Cá ngừ đạt 675 triệu USD (tăng 13,9%); các nhóm cá khác đạt 1,52 tỷ USD (tăng 15,5%); nhóm nhuyễn thể đạt 785 triệu USD (tăng 9,1%); nhóm giáp xác đạt 145 triệu USD (tăng 23%). Riêng, nhóm sản phẩm tôm có một bước lùi, với kim ngạch xuất khẩu chỉ được 3,58 tỷ USD, giảm 7,1% so với năm 2017.

Giá cả

+ Đồng Tháp

Tại Đồng Tháp, giá cá tra giảm nhẹ so với tuần trước cụ thể: giá cá tra thịt trắng loại I là 28.000 đồng/kg giảm 2.000 đồng/kg so với tuần trước, giá cá tra thịt trắng loại II đạt 23.000 đồng/kg giảm 1.000 đồng/kg so với tuần trước.

+ An Giang

Tại An Giang giá cá tra thịt trắng loại 800g/con 28.000 - 29.000 đồng/kg ổn định so với tuần trước, cá điêu hồng đạt 46.000 – 47.000 đồng/kg tăng 1.000 đồng/kg so với tuần trước, trong khi đó cá lóc đạt 50.000- 55.000 đồng/kg giữ mức ổn định so với tuần trước.

+ Sóc Trăng

Giá tôm sú loại 20 con/kg đạt 225.000 đồng/kg giữ mức ổn định so với tuần trước, trong khi đó giá tôm thẻ loại 40 con/kg đạt 165.000 đồng/kg giảm 20.000 đồng/kg so với tuần trước, giá tôm thẻ loại 100 con/kg đạt 93.000 đồng/kg giảm 3.000 đồng/kg so với tuần trước.